

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

**BÀI: TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN
VỀ TÌNH HÌNH HỢP TÁC, GIAO THƯƠNG ĐỐI VỚI MẶT HÀNG
DỆT MAY CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG CPTPP TRONG
THÁNG 9 ĐẦU NĂM 2025**

THUỘC NHIỆM VỤ
THU THẬP, TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH VÀ CUNG CẤP
THÔNG TIN PHỤC VỤ TRIỂN KHAI HIỆP ĐỊNH CPTPP
NĂM 2025

Hà Nội, 2025

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG VÀ BIỂU ĐỒ	2
I. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU DỆT MAY CỦA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG CPTPP TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025.....	2
1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu dệt may sang thị trường CPTPP trong tháng 9/2025 và 9 tháng đầu năm 2025.....	3
2. Cơ cấu thị trường thành viên Hiệp định CPTPP theo kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam	5
3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng dệt may xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường thành viên Hiệp định CPTPP	8
4. Đánh giá tác động của hiệp định CPTPP đối với ngành dệt may (cập nhật đến tháng 9/2025).....	13
5. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng dệt may Việt Nam tại các thị trường thành viên CPTPP	14
II. CẬP NHẬT THÔNG TIN CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH HÀNG	16
III. CƠ HỘI HỢP TÁC SẢN XUẤT, ĐẦU TƯ, GIAO THƯƠNG MẶT HÀNG DỆT MAY CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN CPTPP	17
IV. ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG VÀ DỰ BÁO.....	19

DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ

BẢNG

Bảng 1: Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong giai đoạn 2022-2025	3
Bảng 2: Thị trường xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong tháng 9/2025 và 9 tháng đầu năm 2025	6
Bảng 3: Chủn loại dệt may xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang các thị trường CPTPP trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2025	9
Bảng 4: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng dệt may (mã HS 62) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 9 tháng đầu năm 2025.....	15

BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Trị giá xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP hàng tháng năm 2025 và so với cùng kỳ năm 2024.....	4
Biểu đồ 2: Nhóm 5 thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất thuộc CPTPP của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 (tính theo trị giá).....	5
Biểu đồ 3: Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực sang thị trường CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2025	11
Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 9 tháng đầu năm giai đoạn 2020 - 2025.....	13

I. TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU DỆT MAY CỦA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG CPTPP TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu dệt may sang thị trường CPTPP trong tháng 9/2025 và 9 tháng đầu năm 2025

Trong bối cảnh thị trường có nhiều diễn biến bất lợi, xuất khẩu dệt may Việt Nam nói chung và xuất khẩu dệt may sang thị trường CPTPP vẫn ghi nhận những thành tích ấn tượng. Hiện tại, các doanh nghiệp dệt may có đơn hàng đến tháng 11 và đang tiếp tục đàm phán cho những tháng tiếp theo. Bên cạnh việc đẩy mạnh xuất khẩu, nhanh chóng đạt được các mục tiêu ngành dệt may đề ra cho năm 2025, doanh nghiệp cũng triển khai nhiều giải pháp nhằm tăng năng suất, nâng cao giá trị sản phẩm¹.

Một trong những lợi thế cạnh tranh của ngành dệt may Việt Nam đó là nhân công giá rẻ, nhưng hiện nay lợi thế này đang giảm dần khi các đơn hàng số lượng lớn đang có xu hướng chuyển dịch sang các quốc gia có giá nhân công rẻ hơn. Vì vậy, doanh nghiệp xuất khẩu muốn tận dụng tối đa lợi thế từ Hiệp định CPTPP và nâng cao năng lực cạnh tranh thì cần đầu tư vào trang thiết bị hiện đại cũng như thay đổi mô hình sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá mẫu mã sản phẩm.

Bảng 1: Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong giai đoạn 2022-2025

	9 tháng đầu năm 2025 (Triệu USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Năm 2024 (Triệu USD)	So với cùng kỳ N2023 (%)	N2023 so N2022 (%)	Tốc độ tăng trưởng bình quân 2022 - 2024 (%)
KNXK mặt hàng dệt may của Việt Nam	5.891	7,68	6.760	8.52	-3.97	8,63
Tổng KNXK sang thị trường CPTPP	51.862	10,02	55.789	11,28	-6,39	10,04

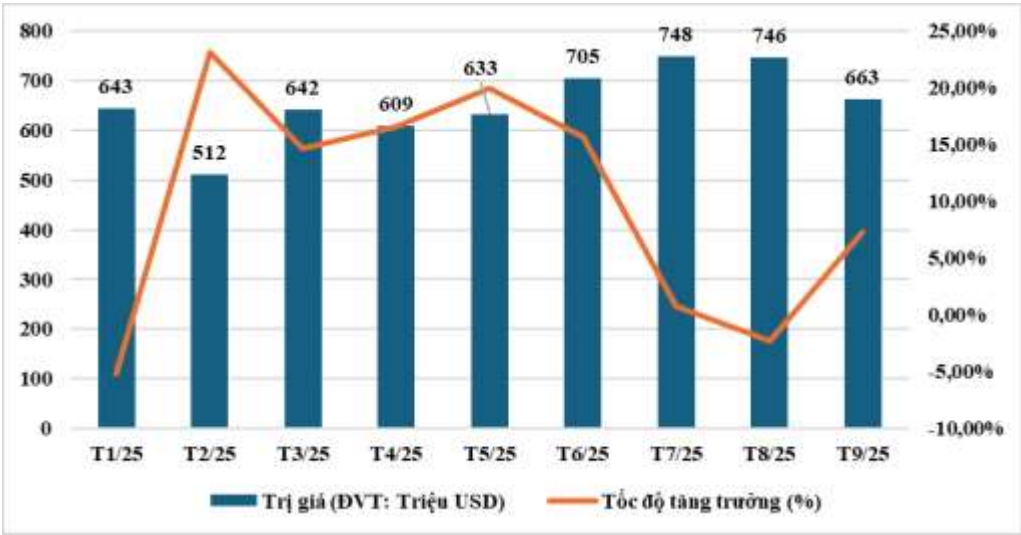
¹ <https://nhandan.vn/nang-cao-gia-tri-gia-tang-cho-nganh-det-may-post918828.html>

Tỷ trọng (%)	11,36		11,02			
--------------	-------	--	-------	--	--	--

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Trong 9 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm 2024, với kim ngạch đạt 5,89 tỷ USD, tăng 7,68%. Nhóm hàng dệt may chiếm tỷ trọng 11,36% (giảm rất nhẹ so với tháng trước), trong tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng của Việt Nam sang các nước CPTPP, tiếp tục khẳng định vai trò là mặt hàng xuất khẩu quan trọng của Việt Nam, đặc biệt là trong những tháng cuối năm.

Biểu đồ 1: Trị giá xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP hàng tháng năm 2025 và so với cùng kỳ năm 2024



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Nhật Bản và Canada tiếp tục là hai thị trường xuất khẩu quan trọng nhất của ngành dệt may Việt Nam trong nhóm CPTPP, chiếm tỷ trọng lần lượt là 57,10% và 15,87% tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may sang nhóm thị trường này. Đây là hai thị trường có những yêu cầu rất cao về tiêu chuẩn xanh trong dệt may. Các thương hiệu và nhà nhập khẩu Nhật yêu cầu khắt khe về chất lượng vải, quy trình xử lý hóa chất, nước thải, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải CO₂. Do đó, việc đạt được kim ngạch

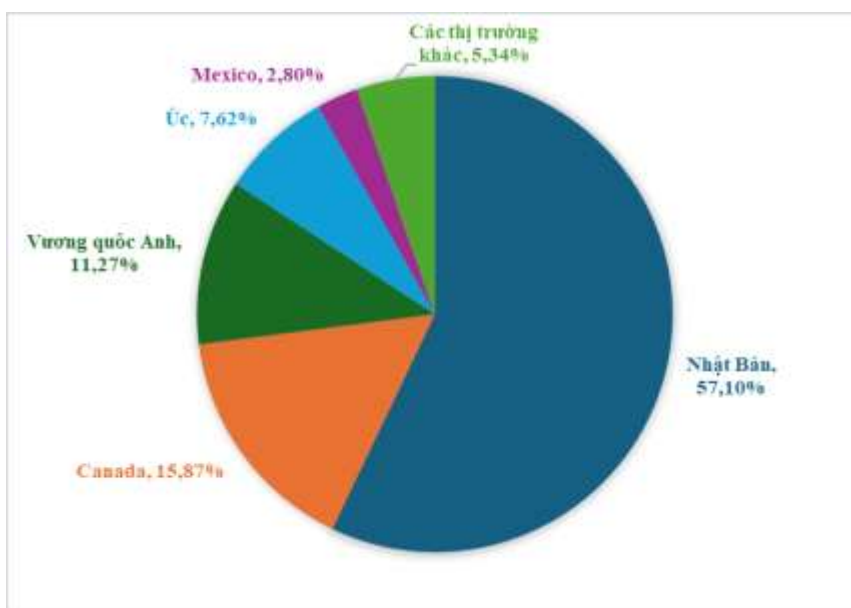
xuất khẩu theo mục tiêu đề ra của ngành dệt may Việt Nam không chỉ phụ thuộc vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn phụ thuộc rất lớn vào năng lực đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của các doanh nghiệp.

2. Cơ cấu thị trường thành viên Hiệp định CPTPP theo kim ngạch xuất khẩu từ Việt Nam

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2025 tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm trước với tổng trị giá xuất khẩu đạt 5,89 tỷ USD, tăng 7,68% so với cùng kỳ năm 2024, mức tăng nhẹ so với thời điểm 8 tháng đầu năm. Tính riêng tháng 9/2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 663,33 triệu USD, giảm 11,13% so với tháng 8/2025 nhưng tăng 7,29% so với tháng cùng kỳ năm 2024. Trong đó, 5 thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất của Việt Nam trong nhóm tiếp tục là Nhật Bản, Canada, Vương quốc Anh, Úc và Mexico, với tỷ trọng lần lượt là 57,10%; 15,87%, 11,27%; 7,62% và 2,80%, mức tỷ trọng không có nhiều thay đổi so với 8 tháng đầu năm 2025.

Biểu đồ 2: Nhóm 5 thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất thuộc CPTPP của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2025 (tính theo trị giá)

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Đáng chú ý, kim ngạch xuất khẩu sang hai thị trường là Chile và Peru tiếp tục ghi nhận tốc độ tăng trưởng mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024 trong số các thị trường, lần lượt đạt 32,50% và 27,83% so với cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 1,19% và 0,22% trong tổng kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP; ở chiều ngược lại, hai thị trường Singapore và Bru-nây lại ghi nhận mức giảm so với cùng kỳ năm 2024, với trị giá lần lượt là 69,13 triệu USD, giảm 21,25% và 15,75 nghìn USD, giảm 12,53%, trong đó chỉ có thị trường Singapore chiếm tỷ trọng 1,17% còn thị trường Bru-nây chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu chung.

Hoa Kỳ, EU, Hàn Quốc hay các quốc gia trong nhóm CPTPP đều đang là những thị trường xuất khẩu trọng điểm của Việt Nam, đặc biệt là với những mặt hàng truyền thống như dệt may, cho thấy năng lực cạnh tranh và sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp trong việc duy trì và từng bước nâng cao năng lực, thị phần cũng như vị thế tại các thị trường quan trọng này. Thời gian gần đây, doanh nghiệp xuất khẩu đang đẩy mạnh phát triển ngành theo hướng bền vững, đáp ứng những quy định về sản phẩm xanh của người tiêu dùng quốc tế. Tuy nhiên, là một quốc gia vẫn còn phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu thô và hệ thống chất thải phân mảnh, sự chuyển đổi trong sản xuất xanh vừa là thách thức vừa là cơ hội đối với doanh nghiệp Việt Nam.

Bảng 2: Thị trường xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong tháng 9/2025 và 9 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 9/2025			9 tháng năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với T8/2025 (%)	So với T9/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Tổng KNXK	663.332	-11,13	7,29	5.891.866	7,68	100,00
Nhật Bản	401.022	-8,02	5,90	3.364.320	7,59	57,10
Canada	105.349	-15,31	8,79	934.800	4,10	15,87
Vương quốc Anh	63.775	-15,54	21,44	664.219	18,46	11,27

Úc	46.218	-18,70	0,06	448.933	7,42	7,62
Mexico	12.663	-31,32	-15,98	165.138	4,42	2,80
Malaysia	11.974	-8,84	7,74	120.316	2,15	2,04
Chile	9.984	8,17	79,43	70.311	32,50	1,19
Singapore	5.923	-4,81	-17,30	69.133	-21,25	1,17
New Zealand	4.754	5,80	13,86	41.889	1,58	0,71
Pê ru	1.669	-23,44	72,50	12.791	27,83	0,22
Bru-nây				16	-12,53	0,00

Nguồn: Tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan

- **Phân tích sâu thị trường Chile:**

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan Việt Nam, trong 9 tháng đầu năm 2025, Chile tiếp tục là thị trường có kim ngạch xuất khẩu tăng cao nhất so với cùng kỳ năm 2024 so với các thị trường khác. Tính riêng trong tháng 9/2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 9,98 triệu USD, tăng 8,17% so với tháng liền trước và tăng mạnh 79,43% so với tháng 9/2024. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường Chile đạt 70,31 triệu USD, tăng 32,50% so với 9 tháng cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 1,19%.

Năm 2025 là dịp kỷ niệm 56 năm Việt Nam và Chile thiết lập quan hệ ngoại giao. Trong suốt 56 năm qua, quan hệ Việt Nam - Chile đã và đang phát triển tích cực, nhất là trong lĩnh vực thương mại. Kim ngạch thương mại hai chiều trong hơn một thập kỷ đã tăng gấp 4 lần, đạt 1,5 tỷ USD năm 2023. Hiện nay, Chile là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại khu vực; là nước Mỹ Latinh đầu tiên ký Hiệp định thương mại tự do với Việt Nam (năm 2014)². Hiệp định này đã góp phần gia tăng quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Chile, bất chấp những khó khăn về khoảng cách địa lý, sự khác biệt về văn hoá, phong tục tập quán và phong cách kinh doanh.

² <https://trungtamwto.vn/tin-tuc/28027-thuong-mai-viet-nam-va-peru-chile-khoi-sac-nho-hiep-dinh-cptpp>

Ngày 4/7/2025, Bộ Môi trường Chile đã chính thức công nhận hàng dệt may là sản phẩm ưu tiên theo Luật số 20.920 về Trách nhiệm Mở rộng của Nhà sản xuất (EPR). Sự kiện này đánh dấu một bước ngoặt cho hệ sinh thái thời trang của Chile khi thiết lập một khuôn khổ pháp lý yêu cầu các bên liên quan trong chuỗi cung ứng dệt may, từ nhà thiết kế, nhà nhập khẩu đến nhà phân phối, phải chịu trách nhiệm pháp lý và tài chính trong việc quản lý chất thải do sản phẩm của họ tạo ra. Do đó, khi doanh nghiệp xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Chile, việc chứng minh được nguồn gốc, thành phần, khả năng tái sử dụng hoặc thu gom sau khi sử dụng sẽ là một lợi thế lớn³.

3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng dệt may xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường thành viên Hiệp định CPTPP

Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan, đứng đầu trong nhóm chủng loại dệt may xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thành viên CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2025 tiếp tục là nhóm **Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc** với kim ngạch trong tháng 9/2025 đạt 326,93 triệu USD, giảm 9,58% so với tháng liền trước đó nhưng tăng 18,99% so với tháng 9/2024. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, Việt Nam đã xuất khẩu sang các nước thành viên CPTPP tổng 2,89 tỷ USD mặt hàng này, tăng 20,45% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 49,07% trong tổng trị giá xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang CPTPP, không thay đổi nhiều so với tháng trước đó.

Trong nhóm chủng loại này, Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi, váy liền thân, váy ngắn ... (dùng cho phụ nữ và trẻ em gái) là mặt hàng xuất khẩu sang thị trường CPTPP nhiều nhất, với kim ngạch trong tháng 9/2025 đạt 47,49 triệu USD, giảm đáng kể 16,33% so tháng liền trước nhưng so với tháng cùng kỳ năm 2024 vẫn tăng 16,31%; lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 384,82 triệu USD, tăng 22,26% so với cùng kỳ năm 2024. Đáng chú ý, nhóm Đồ thể thao và Áo khoác, áo gió dành cho nữ (trừ các loại thuộc nhóm 61.04) là những mặt hàng ghi nhận mức tăng mạnh nhất so với 9 tháng cùng kỳ năm 2024, với mức tăng lần lượt là 78,02% và 32,25%. Nhìn chung, các mặt hàng trong nhóm này đều ghi nhận mức tăng so với cùng kỳ năm 2024, nhờ đó nhóm **Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc** duy trì vị trí là nhóm hàng xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường thành viên CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2025.

³ <https://chambers.com/articles/textiles-as-a-priority-product-chile-moves-towards-a-greener-future>

**Bảng 3: Chứng loại dệt may xuất khẩu chủ lực của Việt Nam
sang các thị trường CPTPP trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2025**

Chứng loại	Tháng 9/2025			9 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với tháng 6/2025 (%)	So với tháng 7/2024 (%)	Trị giá (ĐVT: Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Tỷ trọng (%)
Tổng KNXXK	663.332	-11,13	7,29	5.891.866	7,68	100,00
Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	326.934	-9,58	18,99	2.891.396	20,45	49,07
Loại khác	184.092	1,59	11,41	1.565.587	8,96	26,57
Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi, váy liền thân, váy ngắn ... (dùng cho phụ nữ và trẻ em gái)	47.485	-16,33	16,31	384.822	22,26	6,53
Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi ... (dành cho nam giới và trẻ em nam)	26.248	6,18	35,55	191.194	19,48	3,25
Áo sơ mi nam giới hoặc trẻ em trai	13.286	-4,43	44,80	170.637	27,06	2,90
Áo khoác, áo gió dành cho nữ (trừ các loại thuộc nhóm 61.04)	19.942	31,75	77,19	104.840	32,25	1,78
Đồ lót nữ	10.496	-16,40	-9,19	95.776	14,09	1,63
Đồ lót nam	6.687	-25,75	12,34	71.714	7,55	1,22
Áo blouse, sơ mi và sơ mi cách điệu (shirt-	5.208	-8,35	105,49	66.781	21,93	1,13

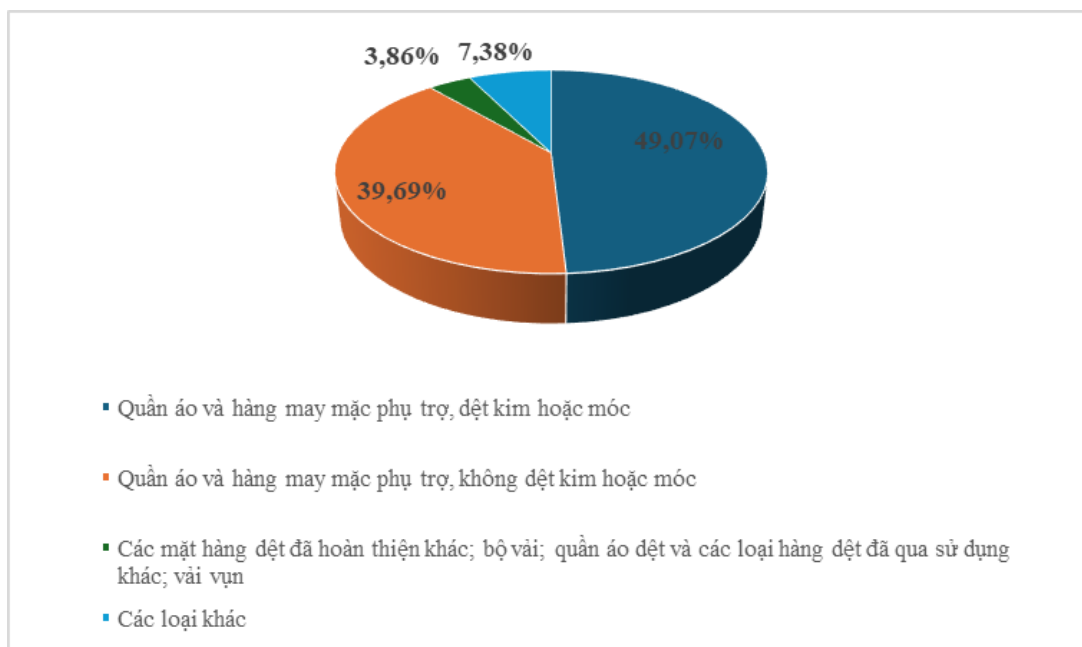
blouse), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái						
Áo khoác, áo gió (trừ các loại thuộc nhóm 61.03) dành cho nam	6.917	-56,00	7,62	58.954	32,10	1,00
Đồ thể thao	6.572	7,31	171,77	44.934	78,02	0,76
Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	288.959	-15,34	13,69	2.338.376	7,10	39,69
Loại khác	99.702	-5,49	30,99	682.387	9,57	11,58
Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi, váy liền thân, váy ngắn ... (dùng cho phụ nữ và trẻ em gái)	39.910	-33,28	-5,38	474.812	3,72	8,06
Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi ... (dành cho nam giới và trẻ em nam)	44.003	-20,16	-10,09	464.997	-1,76	7,89
Áo khoác, áo gió (trừ các loại thuộc nhóm 62.03) dành cho nam	35.563	-12,08	-2,07	199.073	8,36	3,38
Áo khoác, áo gió dành cho nữ (trừ các loại thuộc nhóm 61.04)	36.552	-13,42	41,34	194.542	15,13	3,30
Áo sơ mi nam giới hoặc trẻ em trai	22.753	-1,19	39,19	194.046	26,84	3,29
Áo blouse, sơ mi và sơ mi cách điệu (shirt-blouse), dùng cho phụ nữ hoặc trẻ em gái	7.096	-33,15	6,47	102.067	1,94	1,73
Đồ lót nữ	2.447	-8,18	62,16	16.003	-5,87	0,27
Đồ lót nam	932	-51,52	302,40	10.447	58,30	0,18

Các mặt hàng dệt đã hoàn thiện khác; bộ vải; quần áo dệt và các loại hàng dệt đã qua sử dụng khác; vải vụn	28.806	10,38	21,12	227.379	7,68	3,86
Vỏ ga, vỏ gối, khăn trải giường (bed linen), khăn trải bàn, khăn trong phòng vệ sinh và khăn nhà bếp	19.130	3,20	9,09	162.542	-3,50	2,76
Mành các loại	6.262	29,31	92,77	50.355	65,01	0,85
Các mặt hàng dệt đã hoàn thiện khác; bộ vải; quần áo dệt và các loại hàng dệt đã qua sử dụng khác; vải vụn	3.175		20,55	3.175	-67,36	0,05
Các sản phẩm trang trí nội thất	239	-13,73	-34,28	2.937	18,17	0,05

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Biểu đồ 3: Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực sang thị trường CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2025

DVT: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Xếp ở vị trí thứ hai trong nhóm này là chủng loại **Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc** với kim ngạch đạt 288,96 triệu USD trong tháng 9/2025, giảm 15,34% so với tháng trước đó và tăng 13,69% so với tháng cùng kỳ năm 2024. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, Việt Nam xuất khẩu sang nhóm CPTPP với tổng 2,34 tỷ USD chủng loại này, chiếm tỷ trọng 39,69% trong tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang CPTPP và tăng 7,10% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong nhóm chủng loại này, Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi, váy liền thân, váy ngắn ... (dùng cho phụ nữ và trẻ em gái) và Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi ... (dành cho nam giới và trẻ em nam) là hai mặt hàng được xuất khẩu nhiều nhất, với kim ngạch lần lượt đạt 474,81 triệu USD và 465 triệu USD. Trong 9 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi, váy liền thân, váy ngắn ... (dùng cho phụ nữ và trẻ em gái) tăng 3,72% so với cùng kỳ năm 2024, chiếm tỷ trọng 8,06%; trong khi đó mặt hàng Đồ bộ, quần dài, quần sooc, quần đùi ... (dành cho nam giới và trẻ em nam) lại ghi nhận mức giảm nhẹ 1,76% so với cùng kỳ năm 2024. Đáng chú ý, mặt hàng Đồ lót nam ghi nhận mức tăng mạnh nhất so với cùng kỳ năm 2024, là 58,30%, với kim ngạch đạt 10,45 triệu USD. Ngoài ra, Việt Nam còn xuất khẩu một số sản phẩm thuộc nhóm **Các mặt hàng dệt đã hoàn thiện**

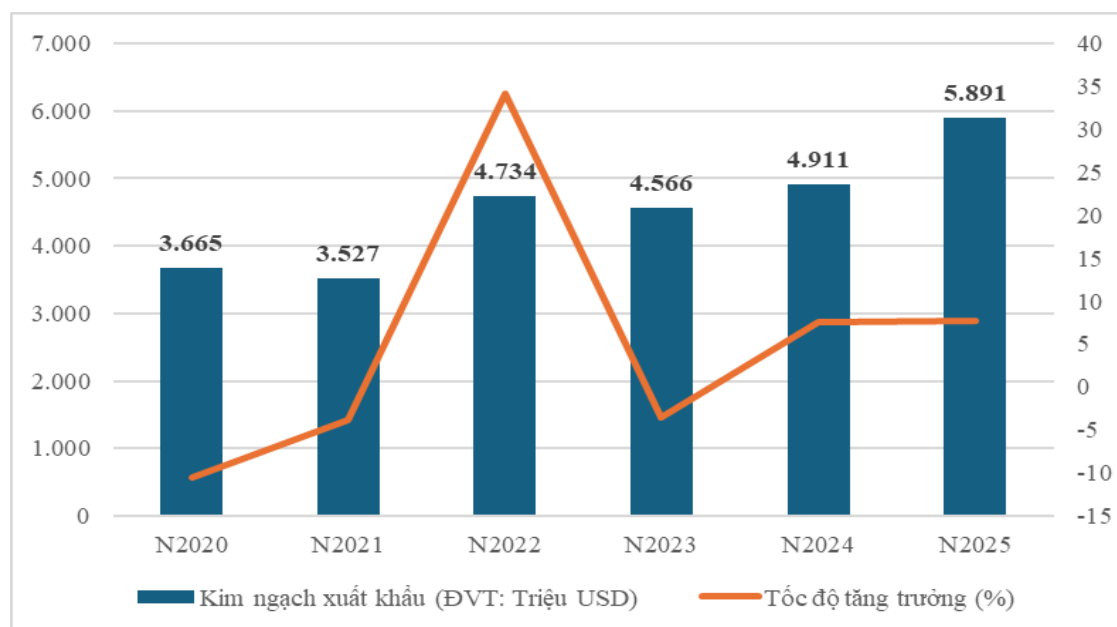
khác; bộ vải; quần áo dệt và các loại hàng dệt đã qua sử dụng khác; vải vụn sang thị trường CPTPP như Vải ga, vỏ gối, khăn trải giường (bed linen), khăn trải bàn, khăn trong phòng vệ sinh và khăn nhà bếp, Màn các loại ... với kim ngạch lần lượt đạt 162,54 triệu USD và 50,36 triệu USD, tỷ trọng đạt 2,76% và 0,85%.

4. Đánh giá tác động của hiệp định CPTPP đối với ngành dệt may (cập nhật đến tháng 9/2025)

Dệt may là một trong những ngành hàng xuất khẩu chủ lực, đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam, góp phần tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm và phát triển chuỗi giá trị toàn cầu. Trong thời gian qua, ngành dệt may đã có nhiều đóng góp ý nghĩa đối với nền kinh tế đất nước, trở thành mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đưa doanh nghiệp Việt tiếp cận gần hơn với các thị trường hàng đầu.

Trong 9 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP chủ yếu ghi nhận đà tăng đều đặn qua các năm. Từ năm 2023, kim ngạch xuất khẩu giảm nhẹ so với năm liền trước nhưng sau đó lại hồi phục và bật tăng mạnh vào năm 2025, với kim ngạch đạt 5,89 tỷ USD, tăng 29,03% so với năm 2023 và tăng 24,45% so với năm 2022.

Biểu đồ 4: Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 9 tháng đầu năm giai đoạn 2020 - 2025



Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan Việt Nam

Trong 9 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP chủ yếu ghi nhận đà tăng đều đặn qua các năm. Từ năm 2023, kim ngạch xuất khẩu giảm nhẹ so với năm liền trước nhưng sau đó lại hồi phục và bật tăng mạnh vào năm 2025, với kim ngạch đạt 5,89 tỷ USD, tăng 29,03% so với năm 2023 và tăng 24,45% so với năm 2022.

Nhờ có Hiệp định CPTPP, doanh nghiệp dệt may trong nước không chỉ gia tăng thị phần mà còn tăng kim ngạch xuất khẩu sang những thị trường mới. Bên cạnh các thị trường truyền thống và lớn như Nhật Bản, doanh nghiệp còn tiếp cận tốt với các thị trường mới và khó tính như Canada, New Zealand, Mexico. Đáng chú ý, Hiệp định CPTPP áp dụng quy tắc xuất xứ từ sợi trở đi, đã mang đến cơ hội để thúc đẩy công nghiệp kéo sợi và dệt nhuộm của Việt Nam. Chính nhờ Hiệp định này đã tạo ra yêu cầu đầu tư vào công nghiệp kéo sợi và dệt nhuộm, từ khi Hiệp định CPTPP đi vào thực thi ngành công nghiệp kéo sợi và dệt nhuộm tăng trưởng rất mạnh⁴.

5. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng dệt may Việt Nam tại các thị trường thành viên CPTPP

• Nhập khẩu mặt hàng dệt may mã HS 62 vào thị trường Nhật Bản

Theo số liệu thống kê từ Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) của WTO, trong 9 tháng đầu năm 2025, Nhật Bản tăng nhập khẩu nhóm hàng dệt may mã HS 62 từ thế giới lên 4,19% so với cùng kỳ năm 2024, với kim ngạch đạt 8,72 tỷ USD, trong đó nhập khẩu từ bốn thị trường gồm Trung Quốc, Việt Nam, Myanmar và Campuchia là nhiều nhất, với tỷ trọng lần lượt là 43,39%; 18,05%; 7,41% và 6,07%.

Tính riêng trong tháng 9/2025, Trung Quốc là nguồn cung mặt hàng này lớn nhất cho Nhật Bản, đạt 507,88 triệu USD, tăng 17,24% so với tháng trước và tăng nhẹ 1,65% so với tháng 9/2024; Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, Trung Quốc duy trì vị trí dẫn đầu với kim ngạch đạt 3,78 tỷ USD (chiếm 43,39% thị phần), giảm nhẹ 0,40% so với cùng kỳ năm 2024. Xếp ở vị trí thứ hai là Việt Nam, với kim ngạch đạt 1,57 tỷ USD, tăng 8,84% so với 9 tháng cùng kỳ năm 2024, cho thấy các doanh nghiệp xuất

⁴ <https://trungtamwto.vn/su-kien/28196-tan-dung-hiep-dinh-cptpp-det-may-tang-xuat-khau-sang-thi-truong-moi>

khẩu Việt Nam đang nỗ lực mở rộng thị phần tại thị trường này. Đáng chú ý, nhập khẩu từ một số thị trường như Na Uy hay Uzbekistan đều ghi nhận mức tăng rất mạnh so với cùng kỳ năm 2024, lần lượt là 378,31% và 1800%; Ở chiều ngược lại, nhập khẩu từ hai nguồn cung là Georgia và Fiji lại ghi nhận mức giảm mạnh, lần lượt là 91,13% và 90%.

Trung Quốc vẫn là nguồn cung lớn nhất về vải và may cho Nhật Bản, lợi thế về năng lực sản xuất mạnh và khả năng giao hàng nhanh tạo cho Trung Quốc một vị thế quan trọng, tuy nhiên trong những năm gần đây người tiêu dùng Nhật đang có xu hướng chuyển một số đơn hàng đến khu vực Đông Nam Á để đa dạng hóa nguồn cung. Trong khi đó, Myanmar lại phải thường xuyên đối mặt những rủi ro chính trị sau đảo chính, khiến vị thế không ổn định và giảm sức cạnh tranh so với các đối tác khác.

Bảng 4: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng dệt may (mã HS 62) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 9 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 9/2025			9 tháng đầu năm 2025		
	Trị giá (nghìn USD)	So với tháng 8/2025 (%)	So với tháng 9/2024 (%)	Trị giá (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2024 (%)	Tỷ trọng của thị trường (%)
Thế giới	1.142.263	10,89	1,62	8.719.530	4,19	100,00
Trung Quốc	507.881	17,24	1,65	3.783.535	-0,40	43,39
Việt Nam	218.426	14,10	8,00	1.573.698	8,84	18,05
Myanmar	109.962	34,66	10,97	646.355	14,84	7,41
Campuchia	53.363	-16,46	-14,61	529.196	9,91	6,07
Bangladesh	69.279	24,77	6,22	527.143	15,82	6,05
Ý	50.109	-18,48	-14,55	477.957	3,65	5,48
Indonesia	40.832	-2,04	-8,46	339.337	-1,05	3,89

Ấn Độ	10.734	-15,39	16,56	170.575	7,61	1,96
Pháp	7.896	-18,63	-23,53	103.765	-3,12	1,19
Romania	12.737	-21,63	8,94	103.387	8,37	1,19
Thái Lan	6.248	-20,71	7,30	60.954	13,63	0,70
Thổ Nhĩ Kỳ	4.845	-5,30	3,35	41.655	-8,60	0,48
Vương quốc Anh	7.147	41,81	8,26	36.119	4,09	0,41
Philippines	4.051	-11,06	10,17	32.170	-3,36	0,37
Tunisia	3.026	-24,67	-13,81	28.051	8,96	0,32
Ma-rốc	2.224	-25,27	-22,70	27.308	-13,68	0,31
Moldova	3.158	-16,19	36,24	23.895	22,22	0,27
Armenia	3.543	-7,93	8,22	21.093	15,95	0,24
Hoa Kỳ	2.288	25,03	-19,44	20.073	-3,98	0,23
Bồ Đào Nha	2.167	-15,81	17,84	18.506	9,10	0,21
Lào	2.035	28,07	-4,24	16.035	-0,63	0,18
Sri Lanka	1.670	7,95	42,86	14.991	-1,80	0,17
Canada	3.648	32,27	-21,35	14.798	-6,05	0,17
Ba Lan	2.617	9,64	-12,21	14.527	-10,35	0,17
Pakistan	1.241	-43,85	-28,92	13.416	3,63	0,15

Nguồn: Trung tâm thương mại quốc tế (ITC)

II. CẬP NHẬT THÔNG TIN CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH HÀNG

Thực hiện Chương trình giám sát hàng dệt may theo thỏa thuận song phương giữa Việt Nam và Mexico trong khuôn khổ Hiệp định CPTPP, thương nhân xuất khẩu hàng dệt may sang Mexico theo CPTPP phải đăng ký và cập nhật thông tin theo quy định tại Điều 9 Thông tư số

07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mexico theo CPTPP⁵.

Tiếp theo công văn số 1010/XNK-NH ngày 29/8/2025, ngày 07/10/2025, Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đã ban hành công văn số 1265/XNK-NH về việc đăng ký và cập nhật thông tin thương nhân xuất khẩu hàng dệt may sang Mexico. Tại công văn nêu trên, Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đề nghị Sở Công Thương các tỉnh/ thành phố, Hiệp hội Dệt may Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp, thông báo đến các doanh nghiệp thực hiện quy định tại Chương trình giám sát hàng dệt may nêu trên, đồng thời cảnh báo doanh nghiệp về việc lô hàng có thể bị phía Mexico từ chối cho hưởng ưu đãi thuế quan và thương nhân sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định trong trường hợp không đăng ký, cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BCT nêu trên. Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thông báo để Sở Công Thương các tỉnh/ thành phố, Hiệp hội Dệt may Việt Nam và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp thực hiện.

III. CƠ HỘI HỢP TÁC SẢN XUẤT, ĐẦU TƯ, GIAO THƯƠNG MẶT HÀNG DỆT MAY CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN CPTPP

- **Triển lãm thương mại Apparel Textile Sourcing (ATS) Canada 2025 tại Toronto và Montreal⁶**

Apparel Textile Sourcing Canada là sự kiện tìm nguồn cung ứng quốc tế hàng đầu của Canada dành cho ngành dệt may. Cụ thể thời gian diễn ra sự kiện như sau:

- **Montreal:** 26/9/2025 (trong Tuần lễ thời trang Montreal)
- **Toronto:** 29/9 – 01/10/2025

⁵ Tham khảo thông tin chi tiết tại <https://moit.gov.vn/tin-tuc/dang-ky-va-cap-nhat-thong-tin-thuong-nhan-xuat-khau-hang-det-may-sang-me-hi-co-theo-cptpp.html>

⁶ Tham khảo tại http://www.vietnamtextile.org.vn/viet-nam-lan-dau-tham-du-hoi-cho-apparel-textile-sourcing-tai-canada_p1_4-7496_1-1_3-597_2-1_9-2_11-10_12-1_13-1454.html, <https://tfocanada.ca/tfo-events/apparel-textile-sourcing-montreal-exclusive-matchmaking-event>

Thực hiện Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến thương mại được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 1649/QĐ-BCT ngày 6/6/2025 (đợt 2), Hiệp hội Dệt May Việt Nam (VITAS) đã tổ chức đoàn công tác tham dự Hội chợ Apparel Textile Sourcing (ATS) Toronto 2025, kết hợp khảo sát và xúc tiến thương mại tại thị trường Canada. Đây là lần đầu tiên, tập đoàn Dệt May Việt Nam tham dự Hội chợ Apparel Textile Sourcing (ATS) Toronto 2025 tại Canada. Với 08 gian hàng được thiết kế riêng mang đậm bản sắc Việt, sự kiện đánh dấu bước tiến quan trọng trong nỗ lực mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

Với mục tiêu đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và tăng cường quảng bá tại Canada, VITAS đã đầu tư thiết kế khu gian hàng Việt Nam mang đậm bản sắc dân tộc, nổi bật với biển hiệu **VIỆT NAM** và cờ đỏ sao vàng ngay tại cổng chính. Năm nay, khu gian hàng được bố trí ở vị trí trung tâm của triển lãm, ngay lối đi chính, với tổng số 08 gian hàng.

Trong lễ khai mạc, VITAS vinh dự tham gia cắt băng khánh thành cùng các lãnh đạo quốc tế và đối tác, đồng thời đón tiếp ông Bob Kinkle – Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Canada, bà Trần Thu Quỳnh – Tham tán Thương mại Việt Nam tại Canada, cùng các đại diện Thương vụ Việt Nam.

Đoàn Việt Nam có 09 đơn vị tham gia, trong đó 08 doanh nghiệp trưng bày sản phẩm tại gian hàng: Công ty TNHH Thái Sơn S.P, Công ty TNHH Mốt Fashion, Công ty CP Thời trang Thể thao chuyên nghiệp Giao Thủy, Công ty TNHH May Thêu Nón Đồng Tâm, Công ty TNHH Minh Trí, Công ty TNHH FP Việt Nam, Công ty Liên doanh Dệt nhuộm Việt Hồng, Công ty CP An Hưng. Ngoài ra, Công ty CP Dệt Bảo Minh cũng tham gia đoàn để khảo sát thị trường. Các sản phẩm trưng bày tại hội chợ rất đa dạng, bao gồm: quần áo dệt kim, thời trang nữ, áo khoác, hàng thể thao, nón mũ, denim, thiết kế – sourcing và giải pháp sản xuất may mặc. Ngay trong ngày đầu tiên, khu gian hàng Việt Nam đã thu hút 90 lượt khách tới tham quan và làm việc. Các doanh nghiệp ghi nhận đã tiếp cận từ 5 - 7 khách hàng tiềm năng trong ngày khai mạc. Với thiết kế bắt mắt, tông màu đỏ chủ đạo và vị trí thuận lợi, khu gian hàng Việt Nam đã tạo điểm nhấn nổi bật tại hội chợ. Mặc dù Canada hiện là thị trường

xuất khẩu dệt may lớn của Việt Nam, song quy mô vẫn còn khiêm tốn, vì vậy lượng khách tham quan tại ATS nhìn chung ít hơn so với các hội chợ ở các thị trường khác. Tuy nhiên, các doanh nghiệp đều đánh giá cao sự chuẩn bị chu đáo của VITAS cũng như hiệu quả bước đầu của chương trình.

IV. ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG VÀ DỰ BÁO

Dự báo trong tháng 10/2025 và các tháng cuối năm, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng dệt may sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP sẽ tiếp tục tăng so với các tháng trước đó, trong bối cảnh các dịp lễ hội cuối năm đang đến gần. Nhiều thị trường chủ lực trong CPTPP, như Canada, Nhật Bản, Úc, New Zealand ... được dự báo sẽ duy trì nhu cầu ổn định cho các mặt hàng dệt may theo mùa.

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã chứng minh khả năng thích ứng mạnh mẽ với những thay đổi của thị trường. Các doanh nghiệp lớn trong nước, chuyên về vải và trang phục denim, đã phát triển chuỗi cung ứng khép kín bằng cách đảm bảo sản xuất và nguồn gốc sợi, đảm bảo sản phẩm của họ đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe nhất. Theo Giám đốc điều hành Liên đoàn may mặc Canada, cả Canada và Việt Nam đều đang đa dạng hóa thị trường và Canada nhìn thấy tiềm năng đáng kể cho các sản phẩm của Việt Nam, đặc biệt là hàng may mặc.

Thông qua các sự kiện xúc tiến thương mại, phần lớn doanh nghiệp Việt Nam đã có cái nhìn rõ nét hơn về việc giải quyết các rào cản về quy tắc xuất xứ và đang tìm kiếm các giải pháp chuyển đổi quy trình sản xuất hoặc nâng cấp quan hệ đối tác để thiết lập chuỗi cung ứng. Những nỗ lực của các doanh nghiệp nội địa đang góp phần xóa bỏ các rào cản thương mại và những yêu cầu, quy định khắt khe liên quan đến sản xuất bền vững, từng bước hỗ trợ các doanh nghiệp thâm nhập sâu hơn vào các thị trường tiềm năng trong nhóm.

Cán bộ theo dõi

Người thực hiện

Đặng Thùy Dương

Doãn Khánh Huyền